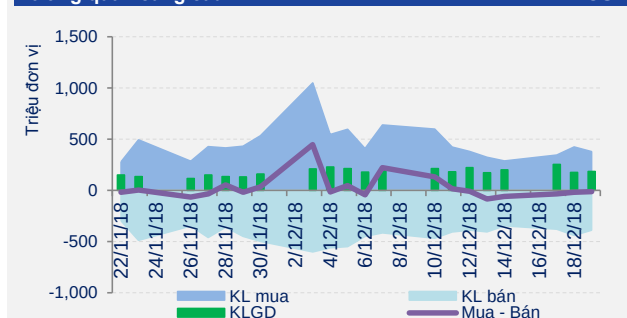
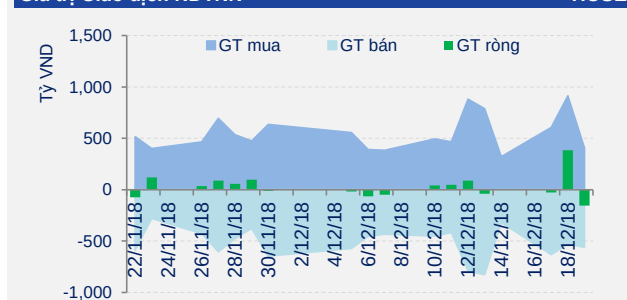


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 19/12/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	919.24	104.16
% Thay đổi	↓ -0.86%	↓ -0.25%
KLGD (CP)	183,236,264	45,418,086
GTGD (tỷ đồng)	4,295.31	619.25
Tổng cung (CP)	389,963,150	63,221,700
Tổng cầu (CP)	377,564,430	62,676,800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	15,428,260	318,050
KL mua (CP)	11,818,860	635,800
GT mua (tỷ đồng)	406.08	11.54
GT bán (tỷ đồng)	562.41	5.82
GT ròng (tỷ đồng)	(156.33)	5.72

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.33%	8.4	1.9	0.6%
Công nghiệp	↑ 0.28%	14.5	3.3	11.4%
Dầu khí	↓ -2.18%	11.0	2.2	5.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.05%	16.6	4.2	1.6%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.47%	13.7	2.5	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.72%	18.7	6.5	9.1%
Ngân hàng	↓ -1.15%	11.6	2.0	31.9%
Nguyên vật liệu	↓ -2.53%	9.2	1.7	11.6%
Tài chính	↓ -0.55%	25.0	4.3	25.3%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -1.27%	13.3	3.0	2.4%
VN - Index	↓ -0.86%	16.1	4.2	106.9%
HNX - Index	↓ -0.25%	9.6	1.6	-6.9%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Việt Nam giao dịch trong phiên hôm nay với những diễn biến khá tương đồng với phiên hôm qua khi mà lực cung vẫn tiếp tục chiếm ưu thế và lực cầu xuất hiện trở lại về cuối phiên giúp thu hẹp mức giảm của các chỉ số chính. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 8,01 điểm (-0,86%) xuống 919,24 điểm; HNX-Index giảm 0,26 điểm (-0,25%) xuống 104,16 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm và hiện đã ở dưới mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.207 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 231 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 2.091 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 179 mã tăng, 101 mã tham chiếu, 290 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc đỏ trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay khi mà lực cung đã áp đảo lực cầu ngay từ đầu phiên giao dịch và chỉ số chỉ thu hẹp được mức giảm về cuối phiên khi mà lực cầu bắt đầu có dấu hiệu gia tăng. Nhóm cổ phiếu trụ cột của thị trường phần lớn vẫn chìm trong sắc đỏ như VNM (-2%), CTG (-4,9%), GAS (-1,6%), VCB (-1,3%), BVH (-3,2%), BID (-1%), PLX (-1,8%), VRE (-1,6%), SAB (-0,2%)... đã gây ra áp lực điều chỉnh mạnh trên thị trường. Ở chiều ngược lại, sắc xanh đã xuất hiện trên những trụ cột khác giúp thị trường thu hẹp được mức giảm như BHN (+4,9%), MSN (+0,4%), MWG (+0,6%), EIB (+1,4%), STB (+0,4%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường chứng khoán Mỹ hồi phục nhẹ trong đêm qua nhưng vẫn không giúp thị trường Việt Nam thoát khỏi một phiên giao dịch tiêu cực. Việc những thông tin quan trọng sắp diễn ra cũng là một nguyên nhân khiến cho nhà đầu tư trở nên do dự hơn trong thời điểm này khiến cho thanh khoản trong phiên hôm nay đã giảm xuống dưới mức trung bình 20 phiên. Ba sự kiện sau đây sẽ diễn ra trong 2 phiên cuối tuần sẽ có tác động trong việc giải tỏa tâm lý nhà đầu tư: 1/ FED đưa ra quyết định về lãi suất vào 2h sáng thứ 5; 2/ HĐTL VN30 T12 cũng sẽ đáo hạn vào phiên thứ 5; 3/ 2 quỹ ETF là FTSE và VNM sẽ kết thúc việc đảo danh mục vào thứ 6. Diễn biến của thị trường trong các phiên còn lại sẽ là rất khó đoán và nhà đầu tư nên thận trọng với các quyết định giao dịch trong thời gian này. Dự báo, trong phiên giao dịch 20/12, VN-Index có thể hồi phục trở lại để lấp khoảng gap down trong khoảng 928-933 điểm giữa 2 phiên 17/12 và 18/12. Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư nên tạm dừng các hoạt động mua bán trong giai đoạn này và đứng ngoài thị trường để quan sát thêm do đây là thời điểm nhạy cảm và diễn biến khó lường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 19/12/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc đỏ trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với việc lực cung chiếm ưu thế ngay từ đầu phiên giao dịch. Chỉ số chạm mức thấp nhất vào đầu phiên chiều tại 914,55 điểm và chỉ số đi lên từ đây nhờ lực cung gia tăng giúp thu hẹp mức giảm của chỉ số. Kết phiên, VN-Index giảm 8,01 điểm (-0,86%) xuống 919,24 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM giảm 2.600 đồng, CTG giảm 1.050 đồng, GAS giảm 1.500 đồng. Ở chiều ngược lại, BHN tăng 3.900 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm vào đầu phiên giao dịch sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 108,22 điểm. Từ khoảng 10h trở đi, lực cung gia tăng khiến chỉ số lùi về sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 103,5 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,26 điểm (-0,25%) xuống 104,16 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVS giảm 700 đồng, PVI giảm 900 đồng, NVB giảm 500 đồng. Ở chiều ngược lại, VCG tăng 1.400 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 156,31 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3,6 triệu cổ phiếu. CTG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 80,7 tỷ đồng tương ứng với 3,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VHC với 20,3 tỷ đồng tương ứng với 233,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVD là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 11,8 tỷ đồng tương ứng với 741 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 5,71 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 318 nghìn cổ phiếu. VC3 là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 6,3 tỷ đồng tương ứng với 291 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 1,3 tỷ đồng tương ứng với 72 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, AMV là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 596 triệu đồng tương ứng với 15 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Nielsen: Thương mại điện tử Việt Nam có thể đạt 10 tỷ USD

Theo dự báo của đơn vị đo lường bán lẻ Nielsen Việt Nam, với sự tăng trưởng lên tới 22%/năm, quy mô thị trường thương mại điện tử Việt Nam có thể đạt mức 10 tỷ USD đến cuối năm 2020.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm trong phiên thứ năm liên tiếp, khối lượng khớp lệnh sụt giảm và ở dưới mức trung bình 20 phiên với 119 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với kháng cự tại 940 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 930 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.000 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 20/12, VN-Index có thể hồi phục trở lại để lấp khoảng gap down trong khoảng 928-933 điểm giữa 2 phiên 17/12 và 18/12.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm trong phiên thứ năm liên tiếp, khối lượng khớp lệnh sụt giảm và ở dưới mức trung bình 20 phiên với 31 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105,7 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 114 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 20/12, HNX-Index có thể sẽ có diễn biến giằng co và đi ngang quanh ngưỡng quan trọng 104,5 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,29 - 36,39 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng

Tỷ giá trung tâm VND/USD hôm nay được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.785 đồng/USD, giảm 2 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 0,5 USD/ounce tương ứng với 0,04% lên 1.254,1 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,3 điểm tương ứng với 0,31% xuống 96,27 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1401 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2675 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 112,39 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

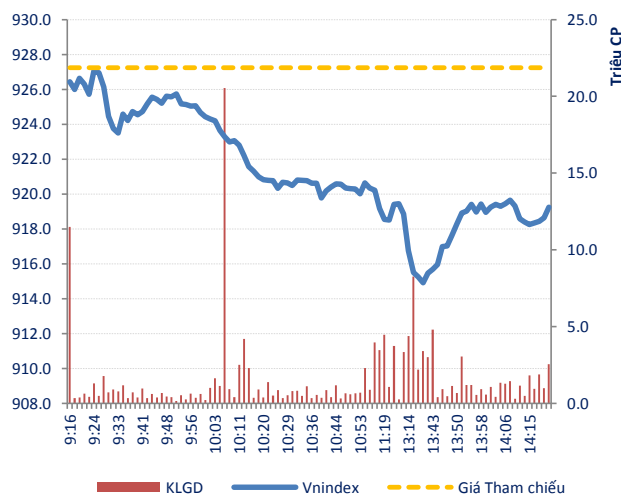
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,1 USD/thùng tương ứng với 0,21% lên 46,7 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

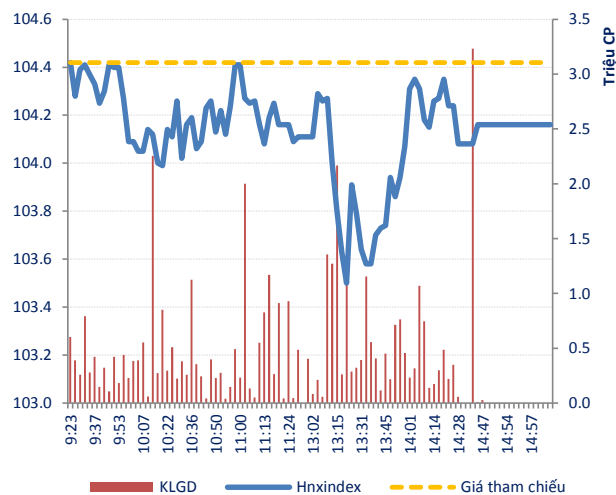
Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/12, chỉ số Dow Jones tăng 82,66 điểm tương ứng 0,35% lên 23.675,64 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 30,18 điểm tương ứng 0,45% lên 6.783,91 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 0,22 điểm tương ứng 0,01% lên 2.546,16 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

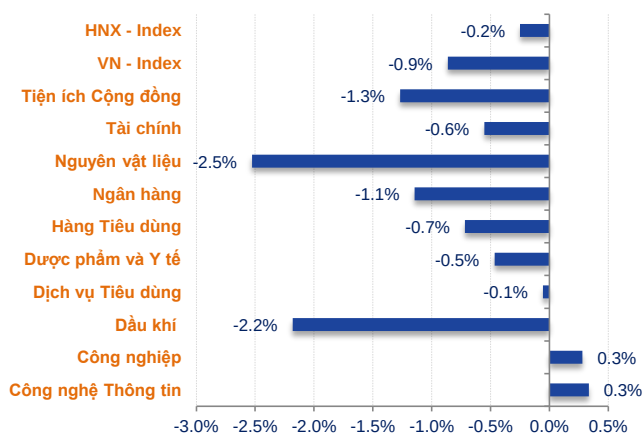
KLGD và VN-Index trong phiên



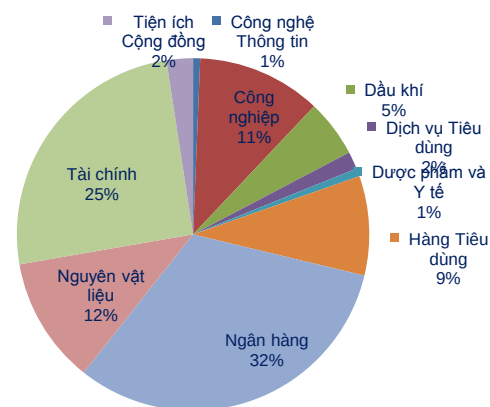
KLGD và HNX-Index trong phiên



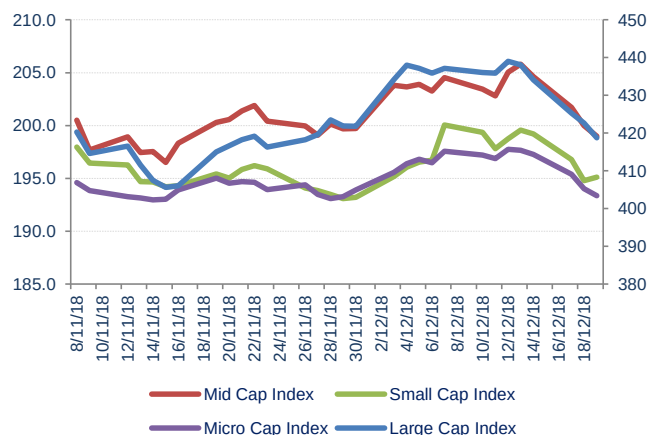
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



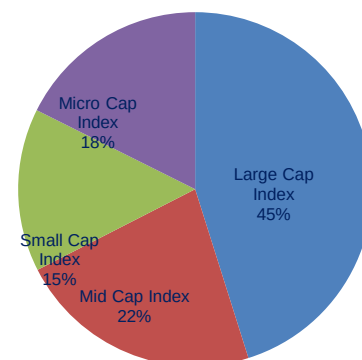
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVD	741,490	CTG	3,920,820
2	STB	438,810	HPG	575,520
3	CII	361,890	HBC	438,320
4	SSI	343,000	GEX	403,430
5	ITA	300,750	VCB	315,770

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VC3	291,100	PVB	31,100
2	VGC	72,300	PVS	28,250
3	SHS	31,500	BCC	18,100
4	DZM	15,000	AMV	15,200
5	PVC	15,000	VCG	12,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
TCB	27.50	27.50	⇒	0.00%	23,206,610
HPG	31.10	29.70	↓	-4.50%	11,655,190
CTG	21.45	20.40	↓	-4.90%	11,210,140
ITA	3.25	3.26	↑	0.31%	10,150,350
FTS	16.00	16.50	↑	3.13%	8,516,251

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
VCG	21.70	23.10	↑	6.45%	5,963,046
PVS	19.20	18.50	↓	-3.65%	5,856,283
SHS	13.70	13.40	↓	-2.19%	4,646,270
VGC	17.10	17.50	↑	2.34%	3,930,021
ART	3.30	3.20	↓	-3.03%	3,646,578

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TDW	20.00	21.40	1.40	↑ 7.00%
HLG	8.00	8.56	0.56	↑ 7.00%
VNL	15.10	16.15	1.05	↑ 6.95%
HOT	29.00	31.00	2.00	↑ 6.90%
SJS	16.25	17.35	1.10	↑ 6.77%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.50	0.60	0.10	↑ 20.00%
TMX	7.00	7.70	0.70	↑ 10.00%
CTB	27.20	29.90	2.70	↑ 9.93%
PSW	7.10	7.80	0.70	↑ 9.86%
DDG	15.30	16.80	1.50	↑ 9.80%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SJF	9.89	9.20	-0.69	↓ -6.98%
FUCVREIT	9.49	8.83	-0.66	↓ -6.95%
TIE	7.36	6.85	-0.51	↓ -6.93%
PTL	2.90	2.70	-0.20	↓ -6.90%
STG	19.80	18.45	-1.35	↓ -6.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
SPI	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
DCS	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
CAN	25.10	22.60	-2.50	↓ -9.96%
PPP	8.10	7.30	-0.80	↓ -9.88%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
TCB	23,206,610	21.7%	2,611	10.5	1.9
HPG	11,655,190	3250.0%	4,334	6.9	1.6
CTG	11,210,140	11.5%	2,064	9.9	1.1
ITA	10,150,350	1.3%	148	22.0	0.3
FTS	8,516,251	14.5%	2,129	7.8	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCG	5,963,046	15.2%	2,645	8.7	1.6
PVS	5,856,283	7.0%	1,748	10.6	0.8
SHS	4,646,270	24.4%	3,932	3.4	0.8
VGC	3,930,021	8.2%	1,263	13.9	1.3
ART	3,646,578	10.2%	1,189	2.7	0.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TDW	↑ 7.0%	12.5%	2,041	10.5	1.3
HLG	↑ 7.0%	12.4%	1,840	4.7	0.5
VNL	↑ 7.0%	12.7%	2,903	5.6	0.7
HOT	↑ 6.9%	16.7%	2,377	13.0	2.1
SJS	↑ 6.8%	6.0%	1,313	13.2	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	↑ 20.0%	-35.7%	(1,296)	-	0.2
TMX	↑ 10.0%	19.1%	3,285	2.3	0.4
CTB	↑ 9.9%	19.3%	3,033	9.9	1.8
PSW	↑ 9.9%	2.9%	350	22.3	0.7
DDG	↑ 9.8%	7.1%	786	21.4	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	741,490	0.4%	153	103.3	0.5
STB	438,810	5.7%	739	16.8	0.9
CII	361,890	1.1%	329	79.3	1.3
SSI	343,000	15.9%	2,901	9.7	1.5
ITA	300,750	1.3%	148	22.0	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VC3	291,100	6.5%	809	26.8	1.9
VGC	72,300	8.2%	1,263	13.9	1.3
SHS	31,500	24.4%	3,932	3.4	0.8
DZM	15,000	-25.5%	(3,016)	-	0.2
PVC	15,000	-2.4%	(442)	-	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	325,545	5.2%	1,205	84.6	6.2
VHM	259,587	31.8%	3,252	23.8	5.0
VNM	224,816	37.7%	5,556	23.2	8.8
VCB	195,719	21.0%	3,359	16.2	3.2
GAS	176,083	28.2%	6,557	14.0	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,916	24.6%	3,498	8.5	1.7
VCS	11,682	41.3%	6,806	10.9	4.2
VCG	10,204	15.2%	2,645	8.7	1.6
SHB	8,903	10.2%	1,424	5.2	0.6
PVS	8,842	7.0%	1,748	10.6	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SJF	3.80	5.4%	580	15.9	0.9
PVD	2.73	0.4%	153	103.3	0.5
ATG	2.71	-2.4%	(390)	-	0.2
HTT	2.58	-0.3%	(32)	-	0.2
TGG	2.24	1.9%	199	16.6	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	2.62	4.7%	424	8.7	0.4
VXB	2.61	4.0%	619	19.4	0.8
PCN	2.39	-40.6%	(2,409)	-	1.5
PVS	2.18	7.0%	1,748	10.6	0.8
BII	2.14	1.4%	155	5.8	0.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
